

# Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam

## công bố kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2021:

(TECHCOMBANK, MCK: TCB VN)

### KẾT QUẢ NỔI BẬT 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

- Lợi nhuận trước thuế (PBT) đạt 17,1 nghìn tỷ đồng (tăng trưởng 59,6% so với cùng kỳ năm trước)
- Tổng thu nhập hoạt động (TOI) tăng 37,9% so với cùng kỳ, đạt 26,9 nghìn tỷ đồng
- Duy trì tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn (CASA) và tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA) dẫn đầu ngành, lần lượt đạt mức 49,0% và 3,8%
- Nguồn vốn vững mạnh với tỷ lệ CAR Basel II đạt 15,2%

Quý 3 năm nay, chúng ta đã chứng kiến mức tăng trưởng GDP quý thấp nhất kể từ năm 2000. Trong bối cảnh giãn cách xã hội kéo dài và kinh tế bị gián đoạn, trọng tâm hàng đầu của chúng tôi là đảm bảo cho cán bộ nhân viên (CBNV) được an toàn, hỗ trợ khách hàng và cộng đồng bị ảnh hưởng bởi đại dịch, tiếp tục đẩy nhanh các giải pháp số hóa và từ xa để tiếp tục cung cấp dịch vụ tới khách hàng theo cách an toàn, hiệu quả nhất có thể.

Tuy nhiên, kết quả tài chính 9 tháng của Techcombank đã tiếp tục chứng minh sự vững vàng của chiến lược “Khách hàng là trọng tâm” cũng như thể hiện năng lực thực thi chiến lược, điều hành hoạt động của Ngân hàng trong làn sóng COVID-19 nghiêm trọng nhất kể từ khi đại dịch bắt đầu. Mặc dù thu nhập từ dịch vụ trong Quý 3 có bị ảnh hưởng do các hoạt động kinh tế giảm sút và các biện pháp giãn cách xã hội nghiêm ngặt, thu nhập lãi thuần tiếp tục tăng trưởng tốt nhờ khả năng đáp ứng nhu cầu tín dụng của nền kinh tế và lợi thế chi phí vốn thấp của chúng tôi. Đồng thời, chúng tôi vẫn kiên trì vượt qua các thách thức, tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào công nghệ số, dữ liệu và nhân tài để tạo đà tăng trưởng nhanh hậu COVID.

Chúng tôi tin rằng với nỗ lực đẩy mạnh tiêm chủng tại các trung tâm kinh tế, sản xuất trên cả nước bao gồm Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, thời điểm khó khăn nhất đã qua đi và Việt Nam sẽ sớm vượt qua đại dịch. Với vị thế tài chính vững chắc Techcombank sẵn sàng và tự tin tiếp tục là đối tác tài chính tin cậy, đồng hành cùng doanh nghiệp và người dân trong quá trình phục hồi nền kinh tế từ quý 4 năm 2021.

- Jens Lottner, Tổng Giám đốc Techcombank

## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

- Tổng thu nhập hoạt động (TOI) trong 9 tháng đầu năm 2021 tăng 37,9% lên 26,9 nghìn tỷ đồng, với cả thu nhập từ lãi và thu nhập từ hoạt động dịch vụ tăng trưởng hai chữ số.
- Thu nhập từ lãi (NII) đạt 19,5 nghìn tỷ đồng, tăng 46,5% so với cùng kỳ năm trước, dẫn dắt bởi biên lãi thuần (NIM - tính trên 12 tháng gần nhất) đạt 5,6% (so với mức 4,8% trong 12 tháng kết thúc tại thời điểm 30 tháng 9 năm 2020).
- Thu nhập từ hoạt động dịch vụ<sup>1</sup> (NFI) tăng trưởng 29,0%, đạt 5,2 nghìn tỷ đồng với sự đóng góp từ tất cả các loại hình phí chủ chốt.
- Thu nhập phí liên quan tới dịch vụ ngân hàng đầu tư (IB), cấu phần lớn nhất trong NFI, tăng trưởng 23,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Phí bảo lãnh phát hành và phân phối trái phiếu đạt 1.275 tỷ đồng, giảm 3,1% nhưng bù lại, phí từ các dịch vụ IB khác tăng 68,5% lên 1.345 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm. Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (Techcom Securities) tiếp tục đạt kết quả tốt với những nỗ lực mở rộng cung cấp cho nhà đầu tư nhiều sản phẩm, dịch vụ mới bên cạnh các hoạt động truyền thống như ủy thác, tư vấn và đại lý, môi giới và quản lý quỹ, v.v.
- Mặc dù trải qua những đợt giãn cách xã hội nghiêm ngặt trong hầu hết thời gian của quý 3, đặc biệt tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, phí dịch vụ bảo hiểm vẫn tiếp tục tăng 14,4% trong quý 3 năm 2021 và tăng 31,4% trong 9 tháng đầu năm (nâng mức phí này lên 711 tỷ) so với cùng kỳ năm ngoái. Doanh thu khai thác mới (APE) giảm 7,2% trong quý 3 so với quý liền trước nhưng ghi nhận mức tăng 31,0% trong 9 tháng, nhờ việc áp dụng các giải pháp công nghệ số giúp giảm thiểu ảnh hưởng từ các đợt giãn cách xã hội.
- Chi phí hoạt động tăng 18,7% so với cùng kỳ, đạt 7,8 nghìn tỷ đồng. Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) ở mức 28,9%. Các khoản đầu tư IT và Marketing bắt đầu tăng trở lại khi các biện pháp giãn cách xã hội được nới lỏng và Techcombank đẩy nhanh việc thực thi các sáng kiến chiến lược chính trong năm đầu của kế hoạch 05 năm 2021-2025.
- Chi phí dự phòng ở mức 2,0 nghìn tỷ đồng, giảm 9,2% so với cùng kỳ năm trước.

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

- Tổng tài sản đạt 542 nghìn tỷ đồng vào thời điểm cuối quý 3 năm 2021, tăng 34,9% so với cùng kỳ năm ngoái và tăng 23,2% tính từ đầu năm 2021.
- Tổng dư nợ tín dụng của khách hàng tại 30/09/2021 đạt 362,8 nghìn tỷ đồng, tăng 14,1% so với đầu năm (cao hơn mức tăng 11,2% tại thời điểm cuối quý 2/2021). Nhu cầu tín dụng duy trì ổn định, với sự gia tăng tích cực của dư nợ cho vay khách hàng cá nhân,

tăng 24,1% tính từ đầu năm. Dự nợ tín dụng cấp cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ và khách hàng doanh nghiệp lớn tăng khoảng 13,3% so với cuối năm 2020.

- Tổng tiền gửi tại ngày 30/09/2021 là 316,4 nghìn tỷ đồng, tăng 25,3% so với cùng kỳ năm ngoái và 14,0% kể từ đầu năm

Số dư tiền gửi không kỳ hạn (CASA) tăng 59,1% trong vòng 12 tháng vừa qua và đạt 155,0 nghìn tỷ đồng trong đó tiền gửi không kỳ hạn của khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp tăng lần lượt 27,0% và 114,8% so với cùng kỳ năm ngoái. Tỷ lệ CASA đạt 49,0% tại thời điểm 30 tháng 09 năm 2021 do Techcombank đẩy mạnh các gói sản phẩm dịch vụ tiền gửi và giao dịch.

Tiền gửi có kỳ hạn đạt 161,4 nghìn tỷ đồng, tăng 4,0% so với 30/9/2020, do ngân hàng đã tối ưu hóa cấu trúc vốn, ưu tiên các nguồn vốn có lãi suất thấp hơn hoặc có kì hạn dài hơn để đáp ứng quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN).

## **THANH KHOẢN VÀ VỐN**

- Techcombank duy trì thanh khoản dồi dào với tỷ lệ cho vay trên tổng tiền gửi (LDR<sup>4</sup>) đạt 76,7%. Tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung-dài hạn ở mức 32,6% tại cuối quý 3 năm 2021, giảm mạnh so với mức 39,1% cuối quý 2 và đáp ứng quy định mới về trần tỷ lệ này (37.0%) từ ngày 1 tháng 10 năm 2021.
- Ngân hàng cũng duy trì vị thế vốn hàng đầu Việt Nam với tỷ lệ an toàn vốn (CAR) cuối quý theo Basel II đạt 15,2%, cao hơn yêu cầu tối thiểu 8,0% của trụ cột I, Basel II và cung cấp bộ đệm cần thiết cho tăng trưởng tín dụng trong tương lai.

## **CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN**

- Tại thời điểm 30 tháng 09 năm 2021, tỷ lệ nợ xấu đạt mức 0,6%, tăng nhẹ so với mức 0,4% cuối quý 2. Dù làn sóng thứ 4 của đại dịch COVID-19 gây ra nhiều khó khăn cho nền kinh tế nói chung và các khách hàng của Techcombank riêng, nhưng Ngân hàng vẫn duy trì tỷ lệ nợ xấu thấp do đã chủ động đánh giá, tái cấu trúc nợ từ khi đại dịch mới bắt đầu vào năm ngoái. Trong hoàn cảnh nhiều bất ổn và biến động, Techcombank vẫn duy trì quan điểm thận trọng, giữ tỷ lệ bao phủ nợ xấu cuối quý 3 năm 2021 ở mức cao 184%, giảm so với mức 259% cuối quý 2, tuy nhiên vẫn cao hơn mức 148% cùng kỳ năm ngoái.

- Nợ tái cơ cấu theo chương trình hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi COVID-19 duy trì ổn định, đạt mức 2,8 nghìn tỷ đồng, tương đương 0.9% dư nợ.

## **CÁC CÔNG TY CON**

- Kết quả kinh doanh hợp nhất của Techcombank được đóng góp tích cực bởi kết quả của công ty con. Trong 9 tháng đầu năm công ty chứng khoán Kỹ thương (TCBS) đạt 3,7 nghìn tỷ đồng doanh thu, và lợi nhuận trước thuế đạt 2,8 nghìn tỷ đồng, tăng lần lượt 48,6% và 33,3% so với cùng kỳ năm ngoái.
- TCBS chiếm 34,9% thị phần môi giới trái phiếu doanh nghiệp và 4,8% thị phần môi giới cổ phiếu và quỹ trên sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HoSE). TCBS là một trong hai CTCK có mức tăng thị phần tốt nhất trong quý 3 nhờ số lượng tài khoản mở mới tăng mạnh từ năm ngoái và các sản phẩm mới liên tục được công ty đưa ra thị trường.
- TCBF, quỹ trái phiếu mở được quản lý bởi TCBS, tiếp tục là quỹ trái phiếu lớn nhất thị trường, với tổng giá trị tài sản là 24,9 nghìn tỷ đồng tại thời điểm 30 tháng 09 năm 2021.

## **KHÁCH HÀNG VÀ CÁC DẤU ẤN KINH DOANH KHÁC TRONG KỲ**

### **Chính sách hỗ trợ cộng đồng và khách hàng**

Kể từ khi đại dịch bắt đầu, hơn 11,5 nghìn tỷ dư nợ đã được Ngân hàng tái cấu trúc cho khách hàng. Ngân hàng cũng đồng thời hỗ trợ khách hàng thông qua giảm lãi suất lên tới 600 tỷ đồng trong năm 2021. Để giúp đỡ các cá nhân và cộng đồng bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi dịch COVID-19, Techcombank đã đóng góp 415 tỷ đồng dưới nhiều hình thức như ủng hộ quỹ vắc-xin, trang thiết bị y tế, đóng góp xây dựng bệnh viện điều trị COVID-19 cũng như hỗ trợ trực tiếp tới các bệnh nhân và gia đình của họ.

### **Khách hàng mới**

Trong 9 tháng đầu năm, Techcombank đã thu hút thêm khoảng 870 nghìn khách hàng mới, nâng tổng số khách hàng lên 9,2 triệu. Khối lượng và giá trị giao dịch qua kênh điện tử của khách hàng cá nhân trong 9 tháng đầu năm 2021 lần lượt đạt 456 triệu giao dịch (tăng 78,1% so với cùng kỳ năm ngoái) và 6,3 triệu tỷ đồng (tăng 91,0% so với cùng kỳ năm ngoái).

### **Hợp tác với AWS – Nhà cung cấp chiến lược cho công nghệ điện toán đám mây (cloud)**

Vào ngày 15 tháng 9 năm 2021, Techcombank công bố đã lựa chọn Amazon Web Services (AWS), một công ty thuộc tập đoàn toàn cầu Amazon.com, làm đối tác cung cấp dịch vụ điện toán đám mây, nhằm nâng cao trải nghiệm của khách hàng. Thỏa thuận hợp tác dài hạn sẽ tập trung nâng cao năng lực điện toán đám mây cho CBNV của ngân hàng, trang bị năng lực tiếp cận và ứng dụng thành thạo dịch vụ đám mây hàng đầu thế giới của AWS, đồng thời thúc đẩy sự hợp tác giữa đội ngũ công nghệ thông tin và các đơn vị kinh doanh nhằm phát huy năng lực sáng tạo nhanh chóng và liên tục. Cùng với AWS, Techcombank sẽ bảo đảm tính ổn định và khả năng mở rộng của hệ thống công nghệ, từ đó cung ứng dịch vụ tài chính số tốt nhất đến khách hàng, đồng thời tuân thủ cao nhất quy định về bảo mật và an toàn. Trong một phần thỏa thuận hợp tác giữa Techcombank và AWS, AWS sẽ hỗ trợ Techcombank xây dựng và thúc đẩy các chương trình sáng tạo và phát triển nhân lực số hóa. Để thúc đẩy môi trường sáng tạo, đồng thời xây dựng lực lượng kế cận cho tương lai, Techcombank đang tối ưu hiệu quả từ các chương trình đào tạo của AWS, bao gồm AWS Skills Guild, một chương trình hỗ trợ kỹ năng toàn diện được thiết kế để phát triển năng lực điện toán đám mây, các lớp học trực tuyến với giáo viên hướng dẫn, các khóa đào tạo nền tảng Cloud Practitioner được cấp chứng chỉ AWS cho các nhân viên phi kỹ thuật và các khóa đào tạo kỹ thuật khác.

*“Trang bị cho đội ngũ nhân viên Techcombank kỹ năng điện toán đám mây AWS là chìa khóa để hiện thực hóa tầm nhìn nhằm tạo động lực cho mỗi cá nhân, doanh nghiệp và tổ chức phát triển bền vững và bứt phá thành công”* - ông Jens Lottner, Tổng giám đốc, cho biết. *“Cùng với việc xây dựng năng lực điện toán đám mây và ứng dụng các dịch vụ AWS, chúng tôi nâng cao sức mạnh ổn định của hệ thống, từ đó có thể tập trung sáng tạo các sản phẩm và dịch vụ tài chính nhanh hơn để giải quyết các nhu cầu của khách hàng và nâng cao giá trị sống của cộng đồng.”*

### **Khoản vay quốc tế hợp vốn trị giá 800 triệu đô la Mỹ**

Đầu tháng 10, Techcombank đã hoàn tất khoản vay hợp vốn lớn nhất từ trước đến nay với giá trị 800 triệu đô la Mỹ. Đây là lần đầu tiên một ngân hàng Việt Nam có một khoản vay tín chấp kỳ hạn kép gồm kỳ hạn 3 năm và kỳ hạn 5 năm, thể hiện niềm tin của các tổ chức quốc tế đối với Techcombank. Thương vụ này cũng đánh dấu năm thứ hai liên tiếp Ngân hàng tiếp cận được các nguồn vốn từ thị trường quốc tế với chi phí hấp dẫn để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về nguồn vốn trung – dài hạn bằng cả đồng nội tệ và ngoại tệ của khách hàng.

## VỀ TECHCOMBANK

Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HoSE) với mã chứng khoán TCB VN. Ngân hàng được thành lập năm 1993 khi Việt Nam vừa mới trải qua công cuộc Đổi Mới, chuyển đổi từ kinh tế tập trung sang kinh tế thị trường.

Techcombank là một trong những ngân hàng cổ phần lớn nhất tại Việt Nam và là một trong những ngân hàng hàng đầu ở châu Á. Techcombank áp dụng chiến lược lấy khách hàng làm trung tâm trong việc cung cấp các giải pháp và dịch vụ ngân hàng đa dạng cho khoảng 9,2 triệu khách hàng, bao gồm khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp tại Việt Nam thông qua mạng lưới rộng khắp với hơn 300 điểm giao dịch trên toàn quốc cũng như dịch vụ ngân hàng số và ngân hàng di động dẫn đầu thị trường. Phương pháp tiếp cận hệ sinh thái trong nhiều lĩnh vực kinh tế chủ chốt tạo nên sự khác biệt cho Techcombank tại một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất thế giới.

Techcombank được xếp hạng tín dụng ở mức cao nhất trong số các ngân hàng ở Việt Nam với xếp Ba3, triển vọng Tích cực và là ngân hàng duy nhất chỉ bị hạn chế bởi mức trần xếp hạng tín nhiệm quốc gia từ Moody's. S&P xếp hạng Techcombank ở mức BB-, triển vọng Ổn định.

Ngân hàng cũng được *Euromoney* trao giải “Ngân hàng tốt nhất Việt Nam” năm 2018, 2021 và được *FinanceAsia* vinh danh “Ngân hàng tốt nhất Việt Nam” năm 2020, 2021. Trong quý 3 năm 2021, Techcombank đã được trao tặng danh hiệu “Ngân hàng đối tác hàng đầu tại Việt Nam” từ *Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB)* và được *HR Asia* trao giải “Nơi làm việc tốt nhất tại Châu Á” trong hai năm liên tiếp. Techcombank cũng là ngân hàng được *The Asian Banker* vinh danh “Ngân hàng thanh toán xuất sắc nhất Việt Nam” và “Ngân hàng giao dịch được yêu thích nhất Việt Nam”.

<b><u>Thông tin báo chí, vui lòng liên hệ:</u></b> NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY Bộ phận truyền thông đối ngoại Điện thoại: +84 24 3944 6368 – Máy lẻ: 8494 Email: <a href="mailto:thuyntb5@techcombank.com.vn">thuyntb5@techcombank.com.vn</a>	<b><u>Thông tin NĐT, vui lòng liên hệ:</u></b> Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư Email: <a href="mailto:ir@techcombank.com.vn">ir@techcombank.com.vn</a>
--	---

*Từ viết tắt:*

- Doanh thu khai thác mới (APE)
- Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)
- Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR)
- Tiền gửi không kỳ hạn (CASA)
- Nửa đầu năm 2021 (1H21)
- 9 tháng đầu năm (9M21)
- Tỷ lệ cho vay trên tiền gửi (LDR)
- Thu nhập từ hoạt động dịch vụ (NFI)
- Thu nhập từ lãi (NII)
- Nợ xấu (NPL)
- Thư tín dụng (LC)
- Lợi nhuận trước thuế (PBT)
- Quý 1, 2, 3 (1Q, 2Q, 3Q)
- Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản (ROA)
- Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs)
- Công ty chứng khoán kỹ thuật (TCBS)
- Tổng thu nhập hoạt động (TOI)
- Đồng (VND)
- So với cùng kỳ năm trước (YoY)
- Tính từ đầu năm (YTD)
- Ngân hàng đầu tư (IB)

Bảng cân đối (Tỷ đồng)	3Q20	4Q20	1Q21	2Q21	3Q21	QoQ	YoY
Tổng tài sản	401.462	439.603	462.823	504.304	541.635	7,4%	34,9%
Huy động từ khách hàng	252.572	277.459	287.446	289.335	316.376	9,3%	25,3%
Tăng trưởng tín dụng <sup>2</sup> (So với đầu năm)	8,3%	23,3%	5,7%	11,2%	14,1%	n/a <sup>5</sup>	n/a <sup>5</sup>
Tỷ lệ CASA	38,6%	46,1%	44,2%	46,1%	49,0%	2,9%	10,4%
Tỷ lệ nợ xấu	0,6%	0,5%	0,4%	0,4%	0,6%	21 bps	-3 bps
Chi phí tín dụng (Tính trong 12 tháng gần nhất)	1,0%	0,9%	0,8%	0,9%	0,7%	-22 bps	-32 bps
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	148,0%	171,0%	219,4%	258,9%	184,4%	-74,5%	36,4%

Vốn và thanh khoản							
CAR theo Basel II	16,7%	16,1%	15,8%	15,2%	15,2%	-2 bps	-156 bps
Tỷ lệ vốn cấp 1 theo Basel II	16,3%	15,7%	15,4%	14,8%	14,7%	-5 bps	-159 bps
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung-dài hạn <sup>3</sup>	31,1%	33,9%	34,4%	39,1%	32,6%	-659 bps	147 bps
Tỷ lệ cho vay trên tiền gửi theo NHNN <sup>4</sup>	71,9%	78,1%	79,2%	76,6%	76,7%	15 bps	479 bps

Khả năng sinh lời (Tỷ đồng)	3Q20	3Q21	YoY	9M20	9M21	YoY
Thu nhập từ lãi	5.135	6.742	31,3%	13.282	19.454	46,5%
Thu nhập ngoài lãi	2.452	2.037	-16,9%	6.230	7.463	19,8%
Tổng thu nhập hoạt động	7.587	8.779	15,7%	19.513	26.917	37,9%
Chi phí hoạt động	(2.579)	(2.628)	1,9%	(6.556)	(7.781)	18,7%
Lợi nhuận trước thuế	3.974	5.562	40,0%	10.711	17.098	59,6%
Tỷ lệ NFI/TOI <sup>6</sup>	22,8%	20,8%	-208 bps	21,6%	20,0%	-164 bps
Tỷ lệ CIR	34,0%	29,9%	-406 bps	33,6%	28,9%	-469 bps
Tỷ lệ ROA (Tính trong 12 tháng gần nhất)	3,0%	3,8%	73 bps	3,0%	3,8%	73 bps
Tỷ lệ ROE (Tính trong 12 tháng gần nhất)	17,7%	22,1%	441 bps	17,7%	22,1%	441 bps
NIM (Tính trong 12 tháng gần nhất)	4,8%	5,6%	86 bps	4,8%	5,6%	86 bps
Chi phí vốn	3,4%	2,3%	-107 bps	3,6%	2,3%	-130 bps

**Ghi chú:**

1. Thu nhập từ phí bao gồm phí phân phối trái phiếu và kinh doanh ngoại hối
2. Tăng trưởng tín dụng theo quy định của NHNN
3. Số báo cáo riêng lẻ, hạn mức của NHNN là 40%
4. Số báo cáo riêng lẻ, hạn mức của NHNN là 85%
5. Không áp dụng
6. NFI bao gồm phí từ phân phối trái phiếu và FX sales, TOI không bao gồm nợ đã xử lý từ nguồn DPRR
7. bps: điểm phần trăm